

QUY CHẾ

**Đồng chí Bí thư Đảng ủy xã tiếp dân, đối thoại trực tiếp với dân
và xử lý những phản ánh, kiến nghị của dân**

- Căn cứ Điều lệ Đảng Cộng sản Việt Nam;
- Căn cứ Quy định số 11-QĐi/TW ngày 18/02/2019 của Bộ Chính trị về trách nhiệm của người đứng đầu cấp ủy trong việc tiếp dân, đối thoại trực tiếp với dân và xử lý những phản ánh, kiến nghị của dân;
- Thực hiện Công văn số 3051-CV/TU ngày 31/12/2024 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về việc tiếp tục thực hiện có hiệu quả Quy định số 11-QĐi/TW ngày 18/02/2019 của Bộ Chính trị;
- Thực hiện Công văn số 894-CV/BNCTU ngày 14/8/2024 của Ban Nội chính Tỉnh ủy về việc tăng cường thực hiện Quy định số 11-QĐi/TW của Bộ Chính trị;
- Căn cứ Quy chế làm việc của Ban Chấp hành Đảng bộ xã khóa I, nhiệm kỳ 2025-2030;
- Xét đề nghị của Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy tại Tờ trình số 01-TTr/UBKTĐU ngày 04/7/2025,

Ban Thường vụ Đảng ủy ban hành Quy chế đồng chí Bí thư Đảng ủy tiếp dân, đối thoại trực tiếp với dân và xử lý những phản ánh, kiến nghị của dân:

CHƯƠNG I
QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Quy chế này quy định trách nhiệm của đồng chí Bí thư Đảng ủy trong việc tiếp dân, đối thoại, xử lý, giải quyết những phản ánh, kiến nghị, khiếu nại, tố cáo của công dân về những biểu hiện suy thoái về đạo đức, lối sống và những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” của cán bộ, đảng viên trong Đảng bộ xã; các phản ánh, khiếu nại, tố cáo khác, nhất là các vụ việc khiếu nại, tố cáo đông người, phức tạp, kéo dài liên quan đến cán bộ, đảng viên trong Đảng bộ xã có ảnh hưởng

đến an ninh, trật tự, đã được chính quyền thụ lý giải quyết theo thẩm quyền, nhưng người dân vẫn chưa đồng tình.

2. Quy chế này áp dụng đối với đồng chí Bí thư Đảng ủy, người phản ánh, kiến nghị, khiếu nại, tố cáo (*gồm người dân, cán bộ, đảng viên, đại diện các cơ quan, tổ chức, đơn vị*) và các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan.

Điều 2. Nguyên tắc chung

1. Chấp hành đúng quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước về tiếp công dân, xử lý đơn thư khiếu nại, tố cáo và nội quy, quy chế tiếp dân do cơ quan có thẩm quyền ban hành.

2. Việc tiếp, đối thoại và xử lý những phản ánh, kiến nghị, khiếu nại, tố cáo của dân phải tôn trọng, lắng nghe ý kiến, nguyện vọng chính đáng, hợp pháp của công dân; công khai, dân chủ, công tâm khách quan, kịp thời, đúng phạm vi, thẩm quyền, không chồng chéo và không làm thay; đúng trình tự, thủ tục, tạo thuận lợi cho công dân; bảo mật thông tin, bảo đảm an toàn cho người phản ánh, kiến nghị, khiếu nại, tố cáo theo quy định.

3. Các cấp ủy đảng, UBND xã, cơ quan, đơn vị có trách nhiệm phối hợp, cung cấp kịp thời, đầy đủ thông tin, tài liệu liên quan đến phản ánh, kiến nghị, khiếu nại, tố cáo của dân và cử đại diện lãnh đạo dự tiếp dân, đối thoại trực tiếp với dân theo yêu cầu của đồng chí Bí thư Đảng ủy.

4. Các cấp ủy đảng, UBND xã, cơ quan, đơn vị liên quan có trách nhiệm thực hiện nghiêm kết luận, chỉ đạo của đồng chí Bí thư Đảng ủy trong công tác tiếp dân, giải quyết đơn, thư phản ánh, kiến nghị, khiếu nại, tố cáo của công dân.

CHƯƠNG II

TIẾP NHẬN THÔNG TIN VÀ TỔ CHỨC TIẾP DÂN, ĐỐI THOẠI TRỰC TIẾP VỚI DÂN

Điều 3. Thời gian, địa điểm tiếp dân, đối thoại trực tiếp với dân

1. Thời gian tiếp dân, đối thoại trực tiếp với dân

1.1. Tiếp dân, đối thoại trực tiếp với dân định kỳ:

a) Đồng chí Bí thư Đảng ủy tiếp dân ít nhất 02 (*hai*) ngày trong 01 (*một*) tháng. Lịch cụ thể được niêm yết tại địa điểm tiếp công dân xã hoặc nêu trong Kế hoạch của Đảng ủy.

b) Trường hợp đồng chí Bí thư Đảng ủy không thể tiếp đúng theo kế hoạch thì thông báo hoãn và tổ chức tiếp dân bù vào thời điểm thích hợp.

1.2. Tiếp dân, đối thoại trực tiếp với dân đột xuất trong các trường hợp:

a) Vụ việc nổi cộm, phức tạp, nhạy cảm, kéo dài, có nhiều người tham gia, liên quan đến trách nhiệm của nhiều cơ quan, tổ chức, đơn vị hoặc ý kiến của các cơ quan, tổ chức, đơn vị còn khác nhau.

b) Vụ việc có thể gây ra hậu quả nghiêm trọng, ảnh hưởng đến an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội tại địa phương.

c) Nếu đồng chí Bí thư Đảng ủy đi công tác ngoài xã, thì phân công đồng chí Phó Bí thư Thường trực Đảng ủy hoặc đồng chí Phó Bí thư Đảng ủy, Chủ tịch UBND xã tiếp dân để kịp thời chỉ đạo xử lý, giải quyết.

2. Địa điểm tiếp dân, đối thoại trực tiếp với dân: Tại địa điểm tiếp công dân xã hoặc địa điểm khác do đồng chí Bí thư Đảng ủy quyết định.

3. Nội quy tiếp dân, đối thoại trực tiếp với dân: Thực hiện thống nhất theo nội quy tiếp công dân do Chủ tịch UBND xã ban hành.

Điều 4. Quy trình đăng ký, tiếp nhận thông tin

1. Trước ngày 10 hằng tháng: Công dân có nội dung cần đăng ký gặp đồng chí Bí thư Đảng ủy để phản ánh, kiến nghị, khiếu nại, tố cáo có thể đăng ký qua đơn, thư gửi đến đồng chí Bí thư Đảng ủy hoặc Văn phòng Đảng ủy (*kèm theo địa chỉ, số điện thoại liên hệ và hồ sơ có liên quan đến nội dung kiến nghị, phản ánh, tố cáo...*). Công dân gửi đơn đăng ký sau ngày 10 hằng tháng sẽ chuyển tiếp sang tháng kế tiếp.

2. Từ ngày 10 - 15 hằng tháng: Văn phòng Đảng ủy chủ trì, phối hợp với các cấp ủy đảng, chính quyền, cơ quan, đơn vị có liên quan phân loại đơn; đề nghị, trao đổi cấp ủy đảng, chính quyền, cơ quan, đơn vị, cá nhân có thẩm quyền cung cấp thông tin, tài liệu, kết quả giải quyết, xử lý vụ việc (*nếu có*); đề xuất hướng giải quyết, báo cáo đồng chí Bí thư Đảng ủy.

3. Từ ngày 15 hằng tháng:

3.1. Đối với trường hợp đơn đăng ký đủ điều kiện giải quyết theo quy định: Sau khi có ý kiến chỉ đạo của đồng chí Bí thư Đảng ủy, Văn phòng Đảng ủy chủ trì, phối hợp với cơ quan liên quan xây dựng Kế hoạch tiếp dân, gửi giấy mời đến công dân tham gia buổi tiếp dân của đồng chí Bí thư Đảng ủy.

3.2. Đối với những đơn đăng ký không đủ điều kiện: Văn phòng Đảng ủy có trách nhiệm thông báo, hướng dẫn công dân theo quy định.

Điều 5. Các trường hợp đồng chí Bí thư Đảng ủy có quyền từ chối tiếp, đối thoại

1. Người có hành vi đe dọa, xúc phạm cơ quan, tổ chức, người tiếp công dân, người thi hành công vụ hoặc có hành vi khác vi phạm nội quy tiếp công dân.

2. Người cố tình dùng máy quay, điện thoại di động, thiết bị ghi âm, ghi hình để quay phim, ghi âm cuộc tiếp dân khi không được sự đồng ý của đồng chí Bí thư Đảng ủy (hoặc đồng chí Chủ trì buổi tiếp dân).

3. Người trong tình trạng say do dùng chất kích thích, người mắc bệnh tâm thần hoặc bệnh khác làm mất khả năng nhận thức hoặc khả năng điều khiển hành vi của mình.

4. Người khiếu nại, tố cáo về vụ việc đã được giải quyết đúng chính sách, pháp luật, được cơ quan nhà nước có thẩm quyền kiểm tra, rà soát, kết luận, thông báo bằng văn bản và đã được tiếp, giải thích, hướng dẫn nhưng vẫn cố tình khiếu nại, tố cáo kéo dài.

5. Nội dung phản ánh, kiến nghị, khiếu nại, tố cáo của công dân đã được cấp có thẩm quyền trả lời nhưng công dân vẫn tiếp tục phản ánh, kiến nghị, khiếu nại, tố cáo mà không đưa ra được tài liệu, chứng cứ, tình tiết mới làm thay đổi bản chất của phản ánh, kiến nghị, khiếu nại, tố cáo.

6. Những vụ việc đồng chí Bí thư Đảng ủy đã tiếp dân hoặc đã chỉ đạo xử lý, giải quyết và thông báo cho công dân.

Điều 6. Chuẩn bị nội dung tiếp dân, đối thoại trực tiếp với dân

1. Văn phòng Đảng ủy chủ trì, phối hợp với cơ quan liên quan căn cứ vào nội dung đăng ký đồng chí Bí thư Đảng ủy tiếp của công dân, xây dựng Kế hoạch tiếp dân của đồng chí Bí thư Đảng ủy; đề nghị cấp ủy đảng, UBND xã, cơ quan, đơn vị liên quan báo cáo nội dung, cung cấp hồ sơ, tài liệu liên quan đến vụ việc bằng văn bản, trong đó nêu rõ nội dung, kết quả tiếp nhận, giải quyết (nếu có), những khó khăn, vướng mắc và đề xuất hướng xử lý tiếp theo gửi về Văn phòng Đảng ủy chậm nhất trước phiên tiếp công dân 03 ngày làm việc.

2. Văn phòng Đảng ủy phát hành giấy mời gửi thành phần tham gia tiếp dân và công dân được đồng chí Bí thư Đảng ủy tiếp.

3. UBND xã hoặc cơ quan liên quan (trong trường hợp tiếp dân đột xuất, chuyên đề) chuẩn bị các điều kiện vật chất, kỹ thuật cần thiết phục vụ cho việc tiếp dân của đồng chí Bí thư Đảng ủy.

Điều 7. Thành phần tham gia tiếp dân, đối thoại trực tiếp với dân cùng đồng chí Bí thư Đảng ủy

1. Đại diện lãnh đạo các cấp ủy đảng, UBND xã, cơ quan, đơn vị có liên quan; Cơ quan Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy, Văn phòng Đảng ủy có trách nhiệm tham gia đầy đủ các buổi tiếp dân, đối thoại trực tiếp với dân định kỳ do đồng chí Bí thư Đảng ủy chủ trì. Cán bộ, chuyên viên của các cơ quan, đơn vị nêu trên được tham dự cùng để tham mưu, giúp việc cho lãnh đạo, cơ quan, đơn vị mình.

2. Tùy theo tính chất, nội dung từng vụ việc cụ thể, đồng chí Bí thư Đảng ủy yêu cầu lãnh đạo các cấp ủy đảng, UBND xã, cơ quan, đơn vị, tổ chức có liên quan cùng dự để tiếp nhận, trả lời và giải quyết phản ánh, kiến nghị, khiếu nại, tố cáo của công dân.

Điều 8. Nội dung, trình tự tiếp dân, đối thoại trực tiếp với dân và thông báo kết quả

1. Nội dung, trình tự tiếp dân, đối thoại trực tiếp với dân:

1.1. Đại diện lãnh đạo Văn phòng Đảng ủy tuyên bố lý do, giới thiệu người chủ trì, thành phần tham dự buổi tiếp dân, cử thư ký ghi Sổ tiếp công dân (*ghi biên bản nếu là đối thoại*).

1.2. Đồng chí Bí thư Đảng ủy chủ trì buổi tiếp dân, đối thoại trực tiếp với dân theo thứ tự công dân đã đăng ký. Khi có nhiều người cùng phản ánh, kiến nghị, khiếu nại, tố cáo về một nội dung thì yêu cầu công dân cử người đại diện để trình bày. Trường hợp có từ 05-10 người đề nghị tiếp, đối thoại thì yêu cầu cử 01 hoặc 02 người đại diện; trường hợp có trên 10 người đề nghị tiếp, đối thoại thì có thể cử thêm người đại diện, nhưng không quá 05 người.

1.3. Cá nhân, người đại diện cho cơ quan, tổ chức trình bày nội dung, hồ sơ, tài liệu liên quan đến nội dung phản ánh, kiến nghị, khiếu nại, tố cáo.

1.4. Đồng chí Bí thư Đảng ủy trực tiếp trao đổi, giải thích, đối thoại với người phản ánh, kiến nghị, khiếu nại, tố cáo hoặc yêu cầu thành phần tham gia tiếp dân phát biểu làm rõ các nội dung liên quan đến vụ việc.

1.5. Đồng chí Bí thư Đảng ủy kết luận đối với từng nội dung trong buổi tiếp dân, đối thoại trực tiếp với dân.

2. Thông báo kết quả tiếp dân, đối thoại trực tiếp với dân:

Sau khi kết thúc buổi tiếp dân, đối thoại trực tiếp với dân, tùy từng trường hợp cụ thể đồng chí Bí thư Đảng ủy có thông báo về nội dung, kết quả buổi tiếp, đối thoại đến người phản ánh, kiến nghị, khiếu nại, tố cáo và các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân có thẩm quyền bằng hình thức thích hợp.

Điều 9. Tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị, khiếu nại, tố cáo của đồng chí Bí thư Đảng ủy

1. Phản ánh, kiến nghị, khiếu nại, tố cáo của công dân được trình bày bằng lời nói phải được ghi chép đầy đủ trong Sổ tiếp dân; phản ánh, kiến nghị, khiếu nại, tố cáo của công dân được trình bày bằng văn bản, đơn, thư phải được tiếp nhận, thống kê đầy đủ trong Sổ tiếp nhận đơn, thư.

2. Việc xử lý kiến nghị, phản ánh, khiếu nại, tố cáo:

2.1. Đối với những nội dung thuộc thẩm quyền của đồng chí Bí thư Đảng ủy: Văn phòng Đảng ủy chủ trì, phối hợp với các cấp ủy đảng, UBND xã, cơ quan, đơn vị liên quan tham mưu đồng chí Bí thư Đảng ủy chỉ đạo, giải quyết ngay nếu có nội dung, căn cứ rõ ràng, cụ thể; hoặc sau khi tiếp nhận thì có văn bản đề nghị các cấp ủy đảng, UBND xã, cơ quan, đơn vị, người có thẩm quyền xem xét, xử lý, giải quyết nội dung liên quan, báo cáo kết quả với đồng chí Bí thư Đảng ủy và thông báo kết quả giải quyết cho người phản ánh, kiến nghị, khiếu nại, tố cáo.

2.2. Trường hợp không thuộc phạm vi trách nhiệm lãnh đạo, chỉ đạo, thẩm quyền xử lý, giải quyết của đồng chí Bí thư Đảng ủy thì giao Văn phòng Đảng ủy phối hợp với Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy hướng dẫn người phản ánh, kiến nghị, khiếu nại, tố cáo đến đúng cơ quan, tổ chức, người có thẩm quyền theo quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước đề nghị giải quyết.

Điều 10. Thời hạn giải quyết phản ánh, kiến nghị, khiếu nại, tố cáo

1. Trong thời hạn 10 ngày làm việc, kể từ khi tiếp nhận phản ánh, kiến nghị, khiếu nại, tố cáo của công dân chuyển đến, Văn phòng Đảng ủy thừa lệnh đồng chí Bí thư Đảng ủy thông báo bằng văn bản tới công dân về việc tiếp nhận để giải quyết hoặc đã chuyển, chỉ đạo cấp ủy đảng, UBND xã, cơ quan, đơn vị, người có thẩm quyền xử lý, giải quyết (*nêu rõ cơ quan, tổ chức, người có thẩm quyền giải quyết để người dân biết, liên hệ*).

Nếu phản ánh, kiến nghị, khiếu nại, tố cáo phức tạp, thuộc thẩm quyền giải quyết của nhiều cấp ủy đảng, cơ quan, đơn vị cần có thêm thời gian xem xét, xử lý thì thời hạn có thể kéo dài, nhưng không quá 15 ngày làm việc kể từ khi tiếp nhận phản ánh, kiến nghị, khiếu nại, tố cáo.

2. Trong thời hạn 07 ngày làm việc, kể từ khi nhận được phản ánh, kiến nghị, khiếu nại, tố cáo do Ban Nội chính Tỉnh ủy chuyển đến thì cấp ủy đảng, UBND xã, các cơ quan, đơn vị, người có thẩm quyền giải quyết phải báo cáo bằng văn bản với đồng chí Bí thư Đảng ủy và thông báo bằng văn bản đến người phản ánh, kiến nghị, khiếu nại, tố cáo về kết quả tiếp nhận để giải quyết, chỉ đạo giải quyết.

CHƯƠNG III

TRÁCH NHIỆM CỦA ĐỒNG CHÍ BÍ THƯ ĐẢNG ỦY VÀ CÁC CƠ QUAN, ĐƠN VỊ, CÁ NHÂN CÓ LIÊN QUAN

Điều 11. Trách nhiệm của đồng chí Bí thư Đảng ủy

1. Thực hiện sự lãnh đạo, chỉ đạo, yêu cầu của Ban Chấp hành Trung ương Đảng, Bộ Chính trị, Ban Bí thư, Ban Thường vụ Tỉnh ủy trong công tác tiếp dân, đối thoại trực tiếp với dân và xử lý, giải quyết phản ánh, kiến nghị, khiếu nại, tố cáo của dân.

2. Trực tiếp thực hiện việc tiếp dân, kịp thời đối thoại với dân khi cần thiết và xử lý, giải quyết các phản ánh, kiến nghị, khiếu nại, tố cáo của dân theo thẩm quyền.

3. Lãnh đạo, chỉ đạo, kiểm tra, đôn đốc, thực hiện việc xử lý, giải quyết đơn, thư phản ánh, kiến nghị, khiếu nại, tố cáo gửi đến cơ quan, đơn vị, bảo đảm đúng thẩm quyền và trình tự, thủ tục theo quy định của Đảng và pháp luật của Nhà nước.

4. Trực tiếp chỉ đạo, xử lý, giải quyết đơn, thư phản ánh, kiến nghị, khiếu nại, tố cáo liên quan đến cán bộ, đảng viên trong cơ quan, đơn vị, địa phương theo phân cấp quản lý cán bộ.

5. Lãnh đạo, chỉ đạo, kiểm tra, giám sát, đôn đốc; định kỳ hoặc đột xuất làm việc với người đứng đầu cấp ủy, tổ chức, cơ quan nhà nước, người có thẩm quyền chấp hành quy định về công tác tiếp dân, đối thoại trực tiếp với dân và xử lý, giải quyết phản ánh, kiến nghị, khiếu nại, tố cáo của dân.

6. Chỉ đạo cơ quan, tổ chức, người có thẩm quyền bảo đảm trật tự, an toàn cho việc tiếp dân; bảo vệ người phản ánh, kiến nghị, khiếu nại, tố cáo.

7. Thực hiện chế độ báo cáo với Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Ban Nội chính Tỉnh ủy, Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy về tình hình, kết quả tiếp dân và xử lý, giải quyết phản ánh, kiến nghị, khiếu nại, tố cáo của dân theo quy định.

8. Hằng tháng hoặc đột xuất trực tiếp làm việc với Bí thư các chi, đảng bộ trực thuộc Đảng ủy và thủ trưởng cơ quan, tổ chức, đơn vị cấp xã về tình hình, kết quả công tác tiếp dân, xử lý, giải quyết các phản ánh, kiến nghị, khiếu nại, tố cáo của dân.

Điều 12. Trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị, cá nhân có liên quan

1. Văn phòng Đảng ủy:

1.1. Chủ trì, phối hợp với Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy và các cơ quan liên quan tham mưu đề xuất đối tượng để đồng chí Bí thư Đảng ủy tiếp, đối thoại theo quy định, kèm theo tài liệu liên quan và đề xuất hướng chỉ đạo xử lý; tham mưu thông báo tiếp dân, giấy mời tiếp dân, thông báo kết luận tiếp dân của đồng chí Bí thư Đảng ủy.

1.2. Theo dõi, đôn đốc người đứng đầu cấp ủy, chính quyền, các cơ quan, đơn vị và cá nhân có liên quan thực hiện ý kiến chỉ đạo giải quyết các vụ việc đồng chí Bí thư Đảng ủy đã kết luận.

1.3. Tham mưu cho đồng chí Bí thư Đảng ủy, Thường trực Đảng ủy, Ban Thường vụ Đảng ủy lãnh đạo, chỉ đạo, kiểm tra, giám sát, đôn đốc người đứng đầu cấp ủy, chính quyền, các cơ quan, đơn vị, tổ chức liên quan trong việc chấp hành các quy định về tiếp dân, đối thoại trực tiếp với dân và xử lý, giải quyết phản ánh, kiến nghị, khiếu nại, tố cáo của công dân; báo cáo định kỳ, đột xuất, chuyên đề

theo quy định.

2. Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy phối hợp với Văn phòng Đảng ủy, Văn phòng HĐND-UBND xã tham mưu ban hành các văn bản phục vụ đồng chí Bí thư Đảng ủy tiếp dân, đối thoại trực tiếp với dân (*Kế hoạch, Chương trình, Giấy mời tiếp dân và Thông báo kết luận sau tiếp dân (nếu có)*).

3. UBND xã tổ chức thực hiện nhiệm vụ nêu tại Điều 6, Điều 7 và Điều 8 của Quy chế này. Phối hợp với cơ quan Công an bảo đảm an ninh trật tự, an toàn tại buổi tiếp dân của đồng chí Bí thư Đảng ủy tại địa điểm tiếp công dân xã.

4. Ban Xây dựng Đảng chủ trì phối hợp với Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã, các cấp ủy trực thuộc Đảng ủy nắm chắc tình hình Nhân dân, những vấn đề bức xúc, nổi cộm, phức tạp trong Nhân dân; vận động Nhân dân thực hiện tốt các quy định của pháp luật về tiếp công dân, khiếu nại, tố cáo và kết quả giải quyết của các cơ quan có thẩm quyền.

5. Các cơ quan tham mưu giúp việc Đảng ủy và các cơ quan, đơn vị, tổ chức liên quan có trách nhiệm tham mưu, đồng thời cử đại diện lãnh đạo cơ quan tham gia cùng đồng chí Bí thư Đảng ủy thực hiện việc tiếp dân, đối thoại trực tiếp với dân; tiếp nhận, xử lý những phản ánh, kiến nghị, khiếu nại, tố cáo của dân đối với những nội dung có liên quan khi được yêu cầu.

6. Công an xã chủ trì và chịu trách nhiệm về công tác bảo đảm an ninh trật tự, có biện pháp ngăn chặn, xử lý kịp thời các hành vi vi phạm pháp luật, gây rối an ninh trật tự tại địa điểm tiếp dân.

7. Người đứng đầu cấp ủy trực thuộc Đảng ủy, thủ trưởng cơ quan, đơn vị có trách nhiệm thực hiện đầy đủ, nghiêm túc các quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước về tiếp dân, giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh của người dân ngay từ cơ sở, không để công dân khiếu kiện vượt cấp. Trường hợp vi phạm quy định về tiếp dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ, kịp thời ý kiến chỉ đạo của đồng chí Bí thư Đảng ủy sẽ bị xem xét xử lý trách nhiệm theo quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước.

8. Cơ quan có thẩm quyền giải quyết phản ánh, kiến nghị, khiếu nại, tố cáo của công dân chuẩn bị đầy đủ báo cáo, hồ sơ, tài liệu cần thiết gửi đến đồng chí Bí thư Đảng ủy (*đồng thời gửi đến Văn phòng Đảng ủy*) trước phiên tiếp dân 03 ngày làm việc và phối hợp tham mưu, giúp đồng chí Bí thư Đảng ủy tiếp dân. Thực hiện nghiêm túc, kịp thời các kết luận, chỉ đạo của đồng chí Bí thư Đảng ủy tại các phiên tiếp dân.

9. Đối với các vụ việc khiếu kiện phức tạp, đông người, Chủ tịch UBND xã chịu trách nhiệm chỉ đạo các cơ quan, tổ chức liên quan vận động, thuyết phục công dân chấp hành đúng quy định của pháp luật về khiếu nại, tố cáo và mời công

dân khiếu kiện vượt cấp về địa phương để giải quyết theo thẩm quyền.

10. Người phản ánh, kiến nghị, khiếu nại, tố cáo bị xem xét xử lý trách nhiệm theo quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước nếu lợi dụng việc kiến nghị, khiếu nại, tố cáo để kích động, lôi kéo nhiều người; xuyên tạc, vu khống, gây mất an ninh, trật tự, xâm hại đến quyền và lợi ích của Nhà nước, cơ quan, tổ chức, đơn vị, cá nhân.

CHƯƠNG IV TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 13. Chấp hành Quy chế

1. Đồng chí Bí thư Đảng ủy; tổ chức, cá nhân thực hiện phản ánh, kiến nghị, khiếu nại, tố cáo; các cấp ủy đảng, chính quyền, cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thực hiện Quy chế này.

2. Định kỳ hàng tháng, quý, 6 tháng, 9 tháng, năm hoặc đột xuất Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy chủ trì, phối hợp với Văn phòng Đảng ủy báo cáo bằng văn bản với đồng chí Bí thư Đảng ủy về tình hình, kết quả tiếp dân và xử lý, giải quyết phản ánh, kiến nghị, khiếu nại, tố cáo của dân để tổng hợp báo cáo Tỉnh ủy theo quy định.

Điều 14. Theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện

Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy chủ trì, phối hợp với Văn phòng Đảng ủy và các cấp ủy đảng, chính quyền, cơ quan, đơn vị liên quan giúp Ban Thường vụ Đảng ủy, đồng chí Bí thư Đảng ủy theo dõi, đôn đốc, hướng dẫn, kiểm tra, giám sát việc thực hiện Quy chế này; định kỳ báo cáo kết quả theo quy định.

Điều 15. Hiệu lực thi hành

1. Các cơ quan tham mưu, giúp việc Đảng ủy; các phòng, ngành, Mặt trận Tổ quốc xã; các cấp ủy trực thuộc Đảng ủy; các cơ quan, đơn vị chịu trách nhiệm thi hành Quy chế này.

2. Quy chế này có hiệu lực kể từ ngày ký và được phổ biến đến Chi bộ.

Nơi nhận:

- Ban Nội chính Tỉnh ủy, (để báo cáo)
- Thường trực Đảng ủy,
- Các đ/c ĐUV,
- Như Điều 15,
- UBND xã,
- Địa điểm tiếp công dân của xã,
- Lưu VPĐU.

**T/M BAN THƯỜNG VỤ
BÍ THƯ**



Phạm Trường Tam

